Ngày soạn : 6/9/2018; Ngày dạy : …………...

**Tiết 27*:*LUYỆN TẬP**

**I. MỤC TIÊU**:

***Qua bài này giúp HS:***

1. ***Kiến thức***

⮚HS được rèn luyện cách quy đồng mẫu thức.

⮚HS nắm được quy trình quy đồng mẫu thức.

1. ***Kỹ năng***

⮚HS thực hiện các bước tìm mẫu thức chung và quy đồng mẫu thức.

1. ***Thái độ***

⮚Hăng say trong học tập và thích thú với việc quy đồng mẫu thức.

***4. Định hướng năng lực***

- Giúp học sinh phát huy năng lực tính toán, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, năng lực ngôn ngữ, năng lực tự học.

- Phẩm chất: Tự tin, tự chủ

**II. CHUẨN BỊ:**

- Gv : Phấn mầu, bảng phụ, thước thẳng – SGK - SBT

- Hs: Đồ dùng học tập, học bài và làm bài ở nhà – SGK - SBT

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**:

**1. Ổn định**:(1 phút)

**2. Tiến trình dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **NỘI DUNG** |
| ***A - Hoạt động luyện tập – 35 phút*** |
| **\*Mục tiêu:** Luyện tập về cách quy đồng mẫu thức**\*Giao nhiệm vụ:** làm bài tập 13 (SBT); 18; 19 (SGK)**\*Cách thức tổ chức hoạt động:** Hoạt động cá nhân, cặp đôi |
| **\* Hoạt động 1:****Hoạt động cá nhân:**- Muốn quy đồng mẫu thức bước đầu tiên ta làm gì?- Muốn tìm MTC ta phải làm gì?**-** Gọi HS lênbảng trình bày- Yêu cầu HS nhận xét bài làm của bạn.- GV chính xác kết quả và uốn nắn cho HS.**\* Hoạt động 2:****Hoạt động cặp đôi:**Tìm MTC của hai phân thức?**Hoạt động cá nhân:**có nhân tử phụ bằng bao nhiêu?có nhân tử phụ bằng bao nhiêu?- GV quan sát kết qua từng HS, hướng dẫn HS yếu cách tìm.- Gọi 1 HS lên bảng trình bày\* **Hoạt động 3**: Cho HS làm bài tập 19a, c**Hoạt động cặp đôi:**- GV hướng dẫn HS thực hiện các bước:- Phân tích các mẫu thức thành nhân tử chung- Tìm nhân tử phụ trong các phân thức.- Nhân cả tử và mẫu của mỗi phân thức với nhân tử phụ tương ứng.- Yêu cầu 2 HS lên bảng trình bày.- Yêu cầu HS nhận xét bài làm của bạn.- GV chính xác kết quả và uốn nắn cho HS. | - Tìm Mẫu thức chung.- Phân tích mẫu thành nhân tử.- HS lên bảng trình bày- HS nhận xét bài làm của bạn.- HS ghi bài- HS thực hiện theo cặp trong 3’- HS tìm nhân tử phụ 2x + 4 = 2(x + 2)x2 – 4 = (x+ 2) (x – 2)- HS lên bảng trình bày- HS ghi bài.- HS đọc đề bài suy nghĩ cách làm.- HS hoạt động theo cặp.- HS lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của GV.- HS lên bảng trình bày.- HS nhận xét.- HS lắng nghe, ghi bài | **Dạng 1**. Phân thức có mẫu là đơn thức:**Bài 13:**(SBT/Tr 18)Quy đồng mẫu thức hai phân thức:a)  và MTC = 42 x2y5= =**Dạng 2**: Phân thức có mẫu là đa thức**Bài 18:**(SGK/Tr 43)Quy đồng mẫu thức hai phân thức: và 2x + 4 = 2(x + 2)x2 – 4 = (x+ 2) (x – 2)MTC = 2 (x + 2) (x – 2)= = **Bài 19:**(SGK/ 43)a,  và MTC: x(x + 2) (2 – x)= = c, và MTC: y (x – y)3= =  |
| ***B - Hoạt động vận dụng – 7 phút*** |
| **\*Mục tiêu:** HS biết vận dụng phép chia đa thức cho đa thức đê chứng to có thê quy đồng mẫu thức hai phân thức với mẫu chung cho trước.**\*Giao nhiệm vụ:** làm bài tập 20 (SGK/ Tr 44)**\*Cách thức tổ chức hoạt động:**Hoạt động cá nhân: chứng to thực hiện được quy đồng mẫu hai phân thức với mẫu chung là x3 + 5x2 – 4x – 20 ta làm như thế nào?- HS: Lấy mẫu chung chia cho các mẫu thứcHoạt động nhóm:+Thực hiện hoạt động: x3 + 5x2 – 4x – 20 = (x2 – 3x – 10)(x + 2)x3 + 5x2 – 4x – 20 = (x2 +7x + 10)(x - 2)+ GV yêu cầu các nhóm nhận xét bài lẫn nhau rồi Gv chốt lại vấn đề |
| ***C - Hoạt động hướng dẫn về nhà - 2 phút******Mục tiêu: -*** HS chủ động làm các bài tập về nhà để củng cố kiến thức đã học.- HS chuẩn bị bài mới giúp tiếp thu tri thức sẽ học trong buổi sau. |
| **+** Về nhà đọc lại các bài tập đã chữa+ Qua bài học các em đã nắm vững cách quy đồng mẫu nhiều phân thức.+ Làm các bài tập 13; 13; 14a,b/18/ SBT. |

*Góp ý: Về nội dung thì ko có vấn đề gì. Còn về phần trình bày cô chỉnh lại 1 chút theo form mẫu, cỡ chữ 14 cho giống với mọi người để thuận lợi cho việc tổng hợp các giáo án.*

*Form giáo án mẫu mình có gửi kèm theo, cô xem rồi sửa lại chút nhé!*

Ngày soạn :…………….... Ngày dạy : ……………....

**Tiết 28*:* PHÉP CỘNG CÁC PHÂN THỨC ĐẠI SỐ**

**I. MỤC TIÊU**:

***Qua bài này giúp HS:***

1. ***Kiến thức***

⮚ HS nắm vững và vận dụng được quy tắc cộng các phân thức đại số.

⮚ HS biết cách trình bày quá trình thực hiện một phép tính cộng.

1. ***Kỹ năng***

⮚HS thực hiện được phép cộng các phân thức đại số.

⮚HS biết nhận xét để có thể áp dụng tính chất giao hoán, kết hợp của phép cộng làm cho việc thực hiện phép tính được đơn giản hơn.

1. ***Thái độ***

⮚Cẩn thẩn trong các bước cộng phân thức đại số.

***4. Định hướng năng lực***

- Giúp học sinh phát huy năng lực tính toán, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, năng lực ngôn ngữ, năng lực tự học.

- Phẩm chất: Tự tin, tự chủ

**II. CHUẨN BỊ:**

- Gv : Phấn mầu, bảng phụ, thước thẳng.

- Hs: Đồ dùng học tập, đọc trước bài.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**:

**1. Ổn định**:(1 phút)

**2. Tiến trình dạy học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **NỘI DUNG** |
| ***A - Hoạt động khởi động – 5 phút****Mục tiêu: Học sinh nhớ được quy tắc quy đồng mẫu thức nhiều phân thức, quy tắc cộng hai phân số cùng mẫu và không cùng mẫu.**Phương pháp: Vấn đáp, ...* |
| **\* GV giao nhiệm vụ:**⮚Hãy nêu quy tắc quy đồng mẫu thức nhiều phân thức?⮚ Nhắc lại quy tắc cộng hai phân số cùng mẫu, hai phân số không cùng mẫu.=> GV ĐVĐ giới thiệu bài mới | - HS lên bảng tra lời- Lớp theo dõi nhận xét |  |
| ***B - Hoạt động hình thành kiến thức******1. Tìm hiểu về phép cộng hai phân thức cùng mẫu (12 phút)******Mục tiêu: -*** Hs cộng được hai phân thức cùng mẫu thức***Phương pháp:*** Nêu vấn đề, thuyết trình, vấn đáp, trực quan |
| **\*Giao nhiệm vụ:** Làm ví dụ, ?1.- yêu cầu HS nhớ lại phép cộng hai phân số cùng mẫu số.- GV hình thành quy tắc.**\*Cách thức hoạt động:** Hoạt động cá nhân và cặp đôi, hđ nhóm**\* Hoạt động cá nhân:**Dựa vào quy tắc đê thực hiện bài tập ví dụ. **\* Hoạt động cặp đôi**:**NV**: HS làm bài **?1**Quan sát HS dưới lớp làm bài  Gọi HS nhận xét bài làm của bạn GV nhận xét và sửa sai. | HS cả lớp nghe GV trình bày.- Muốn cộng hai phân số cùng mẫu số ta cộng các tư với nhaun và giữ nguyên mẫu.- HS tiếp thu.HS trả lời các câu hỏi liên quan đến MTC và cộng hai đơn thức đồng dạng.HS thực hiện dựa vào gợi ý cua giáo viênHS thảo luận làm ?1 sau đó ba HS lên bảng làm bài.HS nhận xét bài làm của bạn.HS ghi bài. | **1. Cộng hai phân thức cùng mẫu thức:****a/ Quy tắc:** (SGK/Tr 44)**b/ Ví dụ**= **?1**. *Thực hiện phép tính* |
| ***2: Tìm hiểu về phép cộng hai phân thức khác mẫu(20 phút)******Mục tiêu: -*** HS nắm được quy tắc cộng hai phân thức khác mẫu và áp dụng làm được bài tập***Phương pháp:*** Nêu vấn đề, thuyết trình, vấn đáp, trực quan |
| - Thực hiện **?2**Cộng hai phân thức không cùng mẫu dựa vào kiến thức cũ.- Qua đó rút ra quy tắc cộng hai phân thức không cùng mẫu.\* Hoạt động nhóm:- GV yêu cầu HS thực hiện ví dụ 2 - Bước đầu tiên ta làm gì?- MTC = ?- Sau đó thực hiện như thế nào? - GV lưu ý HS phải rút gọn phân thức sau khi cộng\* Hoạt động nhóm:- Yêu cầu HS thảo luận nhóm- GV sửa bài- GV lưu ý cho HS phép cộng có các tính chất. | HS thực hiện ?2 theo sự hướng dẫn cua giáo viên.HS rút ra quy tắc cộng hai phân thức không cùng mẫu.- HS thao luận nhóm cặp 4’- HS quan sát đề bài của GV- Quy đồng mẫu thức hai phân thức.MTC = 2 (x – 1)(x +1)- Nhân ca tu và mẫu cua các phân thức với các thừa số phụ tương ứng sau đó cộng các tu thức với nhau- HS chia theo nhóm tô thực hiện ?3.- Các tô tình bày bài làm cua mình.- HS ghi bài.- HS tiếp thu. | **2. Cộng hai phân thức có mẫu thức khác nhau:****?2**. *Thực hiện phép cộng* - Quy tắc: (SGK/Tr 45)Ví dụ 2: MTC = 2 (x – 1)(x +1)**?3** *Thực hiện phép cộng* - Chú ý: (SGK/ 45) |
| ***C - Hoạt động Luyện tập – Củng cố - 6 phút***  |
| \*Mục tiêu: *HS biết áp dụng các tính chất về phép cộng để làm bài toán* \*Giao nhiệm vụ: làm bài tập ?4 (SGK)\*Cách thức hoạt động: +Giao nhiệm vụ: Hoạt động cá nhân, cặp đôi+Thực hiện hoạt động: + Gv nhận xét bài làm của HS rồi chốt lại vấn đề |
| ***D - Hoạt động Tìm tòi – Mở rộng (1 phút)******Mục tiêu: -*** HS chủ động làm các bài tập về nhà để củng cố kiến thức đã học.- HS chuẩn bị bài mới giúp tiếp thu tri thức sẽ học trong buổi sau. |
|  + Đọc lại các công thức trong bài học . + Hoàn thành bài tập 22; 23a, b SGK/ 46.+ Chuẩn bị bài Luyện tập |

*Góp ý: Về nội dung thì ko có vấn đề gì. Còn về phần trình bày cô chỉnh lại 1 chút theo form mẫu, cỡ chữ 14 cho giống với mọi người để thuận lợi cho việc tổng hợp các giáo án.*

*Form giáo án mẫu mình có gửi kèm theo, cô xem rồi sửa lại chút nhé!*